

Đề chính thức

MÔN THI: NGỮ VĂN

Thời gian làm bài: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

Đề thi gồm: 03 trang

A. PHẦN BẮT BUỘC ĐỐI VỚI MỌI THÍ SINH

Câu 1. Trắc nghiệm (1 điểm)

Chọn một trong bốn phương án A, B, C, D để trả lời các câu hỏi sau:

- a) Truyện ngắn “Lặng lẽ Sa Pa” là của tác giả nào?
A. Nam Cao
B. Kim Lân
C. Nguyễn Thành Long
D. Lê Minh Khuê
- b) Bài thơ nào sau đây bắt đầu bằng hình ảnh “hoa đào”?
A. Ông đồ
B. Bếp lửa
C. Sang thu
D. Nhớ rừng
- c) Từ nào sau đây **không** cùng nhóm nghĩa với các từ còn lại?
A. bảo vệ
B. bảo vật
C. bảo mật
D. bảo lưu
- d) Từ nào sau đây viết đúng chính tả?
A. rấn rỏi
B. dạt rào
C. dao dịch
D. day rút

Câu 2. Đọc hiểu (3 điểm)

Cho đoạn thơ sau:

*Tuổi thơ tôi trắng muốt cánh cò
con sáo mỏ vàng con chào mào đỏ đít
con chim trả bản mũi tên xanh biếc
con chích choè đánh thức buổi ban mai*

*Tuổi thơ tôi cứ ngỡ mất đi rồi
năm tháng trôi qua không bao giờ chày lại
cái năm tháng mong manh mà vững chãi
con dấu đất đai tươi rói mãi đây này*

(Nguyễn Duy, *Tuổi thơ*, trích *Thơ Nguyễn Duy*,
NXB Hội Nhà văn, 2010, tr.13)

Thực hiện các yêu cầu sau:

- Xác định thể thơ và phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ trên.
- Chỉ ra và phân tích hiệu quả nghệ thuật của biện pháp tu từ liệt kê và nhân hoá trong khổ thơ thứ nhất.
- Đoạn thơ thể hiện cảm xúc, suy nghĩ gì của tác giả? (Trình bày trong khoảng 3-4 dòng).

Câu 3 (2 điểm)

Ngày nay, sự phát triển nhanh chóng của mạng xã hội và các thiết bị công nghệ hiện đại khiến chúng ta đang lạm dụng các cách kết nối, giao tiếp ảo mà hạn chế những năng lực tương tác với nhau một cách trực tiếp.

Từ hiện tượng nêu trên, em hãy viết đoạn văn khoảng 12 đến 15 câu trình bày suy nghĩ của mình về vai trò của việc giao tiếp tích cực ngoài đời thực. Trong đó, có sử dụng một phép nối để liên kết câu (gạch chân dưới từ ngữ liên kết đó).

B. PHẦN TỰ CHỌN (Thí sinh chọn một trong hai câu 4a hoặc 4b để làm bài)

Câu 4a (4 điểm)

Viết bài văn khoảng 2-2,5 trang giấy thi phân tích đoạn thơ sau trong tác phẩm “Bài thơ về tiểu đội xe không kính” của nhà thơ Phạm Tiến Duật. Từ đó, em hãy nêu suy nghĩ của mình về ý thức, trách nhiệm của thế hệ trẻ đối với đất nước.

Không có kính không phải vì xe không có kính

Bom giạt bom rung kính vỡ đi rồi

Ung dung buồng lái ta ngồi,

Nhìn đất, nhìn trời, nhìn thẳng.

Nhìn thấy gió vào xoa mắt đắng

Nhìn thấy con đường chạy thẳng vào tim

Thấy sao trời và đột ngột cánh chim

Như sa như ùa vào buồng lái.

Không có kính, ù thì có bụi,

Bụi phun tóc trắng như người già

Chưa cần rửa, phì phèo châm điếu thuốc

Nhìn nhau mặt lấm cười ha ha.

Không có kính, ù thì ướt áo

Mưa tuôn mưa xối như ngoài trời

Chưa cần thay, lái trăm cây số nữa

Mưa ngừng, gió lùa khô mau thôi.

(Sách giáo khoa Ngữ văn 9, Tập một,
NXB Giáo dục Việt Nam, 2023, tr.131-132)

Câu 4b (4 điểm)

Viết bài văn khoảng 2-2,5 trang giấy thi phân tích nhân vật ông Sáu - người cha yêu thương con sâu nặng giữa hoàn cảnh éo le của chiến tranh trong đoạn trích tác phẩm “Chiếc lược ngà” của nhà văn Nguyễn Quang Sáng. Từ đó, em hãy nêu suy nghĩ của mình về lòng biết ơn đối với sự hi sinh xương máu của thế hệ cha ông đi trước trong cuộc kháng chiến bảo vệ Tổ quốc.

Những đêm rừng, nằm trên võng, mắt chỉ thấy tấm ni lông nóc, lúc nhớ con anh cứ ân hận sao mình lại đánh con. Nỗi khổ tâm đó cứ giày vò anh.

[...] Tôi hãy còn nhớ buổi chiều hôm đó - buổi chiều sau một ngày mưa rừng, giọt mưa còn đọng trên lá, rừng sáng lấp lánh. Đang ngồi làm việc dưới tấm ni lông nóc, tôi bỗng nghe tiếng kêu. Từ con đường mòn chạy lẫn trong rừng sâu, anh hót hái chạy về, tay cầm khúc gỗ đưa lên khoe với tôi. Mặt anh hớn hờ như một đứa trẻ được quà.

Sau đó anh lấy vỏ đạn hai mươi li của Mĩ, đập mỏng làm thành một cây cưa nhỏ, cưa khúc gỗ thành từng miếng nhỏ. Những lúc rỗi, anh cưa từng chiếc răng lược, thận trọng, tỉ mỉ và cố công như người thợ bạc. Chẳng hiểu sao tôi thích ngồi nhìn anh làm và cảm thấy vui vui khi thấy bụi gỗ rơi mỗi lúc một nhiều. Một ngày, anh cưa được một vài răng. Không bao lâu sau, cây lược được hoàn thành. Cây lược dài độ hơn một tấc, bề ngang độ ba phân rưỡi, cây lược cho con gái, cây lược dùng để chải mái tóc dài, cây lược chỉ có một hàng răng thưa. Trên sống lưng lược có khắc một hàng chữ nhỏ mà anh đã gõ lưng, tẩn mẩn khắc từng nét: “Yêu nhớ tặng Thu con của ba”. Cây lược ngà ấy chưa chải được mái tóc của con, nhưng nó như gỡ rối được phần nào tâm trạng của anh. Những đêm nhớ con, anh ít nhớ đến nỗi hối hận đánh con, nhớ con, anh lấy cây lược ra ngắm nghía rồi mài lên tóc cho cây lược thêm bóng, thêm mượt. Có cây lược, anh càng mong gặp lại con. Nhưng rồi một chuyện không may xảy ra. Một ngày cuối năm năm mươi tám - năm đó ta chưa vỡ trang - trong một trận càn lớn của quân Mĩ - nguy, anh Sáu bị hi sinh. Anh bị viên đạn của máy bay Mĩ bắn vào ngực. Trong giờ phút cuối cùng, không còn đủ sức trăng trối lại điều gì, hình như chỉ có tình cha con là không thể chết được, anh đưa tay vào túi, móc cây lược, đưa cho tôi và nhìn tôi một hồi lâu. Tôi không đủ lời lẽ để tả lại cái nhìn ấy, chỉ biết rằng, cho đến bây giờ, thỉnh thoảng tôi cứ nhớ lại đôi mắt của anh.

- Tôi sẽ mang về trao tận tay cho cháu.

Tôi cúi xuống gần anh và khẽ nói. Đến lúc ấy, anh mới nhắm mắt đi xuôi. ✓

(Sách giáo khoa Ngữ văn 9, Tập một,
NXB Giáo dục Việt Nam, 2023, tr.199-200)

HẾT

Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.